BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 166 /2006/TT-BQP	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2006

THÔNG TƯ
Hướng dẫn thủ tục hồ sơ, thẩm quyền công nhận, quy trình lập hồ sơ người có công với cách mạng (phần Quân đội quản lý)

Căn cứ Nghị định số 54/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26 /7/2006 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, hướng dẫn về hồ sơ, lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

Sau khi thống nhất với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tại Công văn số 3272/CV-BLĐTBXH-TBLSNCC ngày 21/9/2006. Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số điểm về thủ tục hồ sơ, thẩm quyền công nhận, quy trình lập hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng phần quân đội quản lý:

Phần I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1- Điều kiện xác nhận, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 và Nghị định số 147/2005/NĐ-CP ngày 30/11/2005 của Chính phủ.

2- Hồ sơ quân nhân, Công nhân viên chức Quốc phòng (CNVCQP) hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện thống nhất theo mẫu quy định để quản lý khi tại ngũ và khi xuất ngũ. Các giấy tờ quy định trong hồ sơ là chứng từ pháp lý do thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền ký và đóng dấu đơn vị (không ghi bằng 2 thứ mực, không tẩy xoá, không dùng giấy sao lục, không ký thừa lệnh hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn).

3- Để thống nhất quản lý việc cấp giấy chứng nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh. Bộ Quốc phòng giao quyền cho thủ trưởng các đơn vị như sau:

a)- Tư lệnh, Chính uỷ quân khu ký quyết định và giấy chứng nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh đối với quân nhân, CNVCQP thuộc quyền.

b)- Cục trưởng Cục Chính sách ký quyết định và giấy chứng nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh đối với quân nhân, CNVCQP thuộc các đơn vị còn lại.

4- Hồ sơ người có công với cách mạng được lập thành 3 bộ (bản chính) có giá trị như nhau, dùng để quản lý, lưu trữ và di chuyển: gồm:

a)- Các căn cứ xác nhận đối tượng.

b)- Quyết định cấp giấy chứng nhận người có công với cách mạng của cơ quan có thẩm quyền.

c)- Quyết định lập phiếu trợ cấp, phụ cấp (đối với trường hợp hưởng trợ cấp, phụ cấp hàng tháng) của cơ quan có thẩm quyền.

5- Đối với đối tượng lao động hợp đồng (LĐHĐ) ở các đơn vị. Nếu làm nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, an ninh đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3, Điều 11 của Nghị định số 54/2006/NĐ-CP, thì đơn vị ký hợp đồng từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác nhận trường hợp hy sinh hoặc bị thương, lập hồ sơ thủ tục, quy trình thực hiện như đối với quân nhân và CNVCQP.

Phần II
THỦ TỤC HỒ SƠ, THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN, VÀ QUY TRÌNH LẬP HỒ SƠ.

I- NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945 VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TỪ 01 THÁNG 01 NĂM 1945 ĐẾN TRƯỚC NGÀY TỔNG KHỞI NGHĨA NĂM 1945.

Thực hiện theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

II. ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG KHÁNG CHIẾN:

1- Thủ tục hồ sơ, thẩm quyền xác nhận:

1.1- Bản sao quyết định phong tặng anh hùng hoặc bản sao bằng anh hùng của Chủ tịch nước.

1.2- Quyết định trợ cấp hàng tháng *(mẫu số 4a-AH)* của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

2- Trách nhiệm lập hồ sơ:

2.1- Cơ quan Chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng làm công văn đề nghị kèm theo bản sao quyết định phong tặng anh hùng hoặc bản sao bằng anh hùng của đối tượng gửi về Cục Chính sách.

2.2- Cục trưởng Cục Chính sách trình Thủ trưởng Tổng cục Chính trị ký quyết định trợ cấp và chỉ đạo các đơn vị thực hiện chế độ ưu đãi đối với anh hùng đang công tác trong quân đội.

III- ĐỐI VỚI LIỆT SĨ VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ.

1- Hồ sơ xác nhận liệt sĩ:

1.1- Giấy báo tử *(mẫu số 3-LS1a)*, thư chia buồn *(mẫu số 3- LS1b)* do thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên ký.

1.2- Biên bản kiểm kê di vật và tiền riêng *(mẫu số 3- LS1c)*; Biên bản bàn giao hồ sơ và di vật *(mẫu số 3-LS1d)*, sơ đồ mộ chí *(mẫu số 3 – LS1đ)* do đơn vị cơ sở (cấp đại đội và tương đương trở lên) lập có xác nhận của cơ quan chính trị cấp trung đoàn và tương đương trở lên.

1.3- Trường hợp chết được xác nhận liệt sĩ theo Khoản 2.3.4.5.6 Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP thì, tuỳ từng trường hợp cụ thể kèm theo 1 trong các giấy tờ sau đây:

a)- Giấy chứng nhận được tổ chức phân công đi làm nhiệm vụ quốc tế hoặc làm nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sĩ, quy định tại Khoản 2.5, Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP do cấp trung đoàn và tương đương trở lên (căn cứ quyết định giao nhiệm vụ của thủ trưởng cấp có thẩm quyền) cấp *(mẫu số 01)*.

b)- Giấy xác nhận làm nhiệm vụ ở vùng đặc biệt khó khăn gian khổ, quy định tại Khoản 5, Điều 3, Nghị định số 54/2006/CN-CP do đồn trưởng đồn biên phòng (đối tượng thuộc biên phòng quản lý), chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện, thị (đối tượng do cơ quan quân sự huyện, thị quản lý) thủ trưởng trung đoàn và tương đương trở lên (đối với các đơn vị còn lại) cấp *(mẫu số 02)*.

(Địa bàn đặc biệt khó khăn gian khổ được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng có văn bản quy định riêng).

c)- Bản án hoặc kết luận điều tra (nếu án không xử) của cơ quan điều tra đối với các trường hợp hy sinh do dũng cảm đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn hành vi tội phạm nguy hiểm cho xã hội (quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP).

d)- Biên bản xảy ra sự việc của đơn vị hoặc địa phương (nơi xảy ra sự việc) đối với các trường hợp dũng cảm làm nhiệm vụ cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh, cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân (quy định tại Khoản 4, Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) có xác nhận của thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên *(mẫu số 03)*.

đ)- Giấy xác nhận chết do vết thương tái phát đối với các trường hợp quy định tại Khoản 6, Điều 3 của Nghị định số 54/2006/NĐ-CP do quân y đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên xác nhận, kèm theo hồ sơ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (đối với các trường hợp thương binh và người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ suy giảm sức lao động từ 81% trở lên): bệnh án điều trị và biên bản kiểm thảo tử vong do vết thương tái phát của các bệnh viện quân đội hoặc các bệnh viện cấp tỉnh, thành phố trở lên kèm theo hồ sơ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (đối với các trường hợp thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21 đến 80%). *(không thực hiện đối với đối tượng thương binh loại B)*

2- Trách nhiệm lập hồ sơ:

2.1- Thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên (theo phân cấp quản lý) lập hồ sơ theo quy định tại điểm 1 (hồ sơ báo tử liệt sĩ) báo cáo Cơ quan Chính trị cấp trên.

2.2- Cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng kiểm tra hồ sơ, đối tượng, nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì đề nghị Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách).

2.3- Cục Chính sách căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP và hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ của các đơn vị, thẩm định, xét duyệt và làm thủ tục đề nghị Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua khen thưởng Trung ương) quyết định cấp Bằng "Tổ quốc ghi công". Sau khi có Bằng "Tổ quốc ghi công" đơn vị quản lý đối tượng bàn giao Bằng và hồ sơ xác nhận liệt sĩ cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) (nơi thân nhân liệt sĩ cư trú) để báo tử và thực hiện chính sách ưu đãi đối với gia đình liệt sĩ.

2.4- Hồ sơ báo tử liệt sĩ theo một địa chỉ thân nhân của liệt sĩ; Trường hợp gia đình liệt sĩ có nhiều thân nhân chủ yếu ở nhiều địa chỉ khác nhau việc đảm bảo quyền lợi cho các thân nhân đó do ngành lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện.

IV. THƯƠNG BINH, NGƯỜI HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH

1- Thủ tục hồ sơ, thẩm quyền xác nhận:

1.1- Giấy chứng nhận bị thương do thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên cấp *(mẫu số 5-TBI)*.

1.2- Trường hợp bị thương được xác nhận thương binh theo Khoản 3,4,5,6 Điều 11 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP thì, tuỳ theo từng trường hợp cụ thể kèm theo 1 trong các giấy tờ sau đây:

a)- Giấy chứng nhận được tổ chức phân công đi làm nhiệm vụ quốc tế hoặc làm nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sĩ (quy định tại Khoản 3,6, Điều 11, Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) do cấp trung đoàn và tương đương trở lên (căn cứ quyết định giao nhiệm vụ của thủ trưởng cấp có thẩm quyền) cấp *(mẫu số 01)*.

b)- Bản án hoặc kết luận điều tra (nếu án không xử) của cơ quan điều tra đối với các trường hợp bị thương do dũng cảm đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn hành vi tội phạm nguy hiểm cho xã hội (quy định tại Khoản 4, Điều 11, Nghị định số 54/2006/NĐ-CP).

c)- Biên bản xảy ra sự việc của đơn vị hoặc địa phương (nơi xảy ra sự việc) đối với các trường hợp dũng cảm làm nhiệm vụ cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh, cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân (quy định tại Khoản 5, Điều 11, Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) có xác nhận của thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên *(mẫu số 03)*.

d)- Giấy xác nhận làm nhiệm vụ ở vùng đặc biệt khó khăn gian khổ (quy định tại Khoản 6, Điều 11, Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) do đồn trưởng đồn biên phòng (đối tượng thuộc biên phòng quản lý), chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện, thị (đối tượng do cơ quan quân sự huyện, thị quản lý) thủ trưởng trung đoàn và tương đương trở lên (đối với các đơn vị còn lại) cấp *(mẫu số 02)*.

(Địa bàn đặc biệt khó khăn gian khổ được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng có văn bản quy định riêng)

1.3- Biên bản giám định thương tật *(mẫu số 5-TB2a).*

1.4- Quyết định về trợ cấp thương tật 1 lần đối với các trường hợp tỷ lệ thương tật từ 5-20% *(mẫu số 5-TB3a)*

1.5- Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật *(mẫu số 5-TB3c)*

1.6- Phiếu trợ cấp thương tật *(mẫu số 5-TB4a)*

2- Trách nhiệm lập hồ sơ:

2.1- Thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên (theo phân cấp) cấp "Giấy chứng nhận bị thương" cho quân nhân và CNVQP trong đơn vị và công văn đề nghị Cơ quan Chính trị cấp trên.

2.2- Phòng (Ban) chính sách các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng kiểm tra thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện tiêu chuẩn thì giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa (theo phân cấp quản lý) để giám định xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật.

2.3- Sau khi có kết luận của Hội đồng giám định y khoa (HĐGĐYK) cấp có thẩm quyền, Cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Tư lệnh hoặc Chính uỷ quân khu (đối với quân nhân, CNVCQP thuộc quân khu quản lý) Cục trưởng Cục Chính sách (đối với các đơn vị còn lại) ra quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh.

2.4- Căn cứ Quyết định cấp "Giấy chứng nhận thương binh và người hưởng chính sách như thương binh" Cục Chính trị các quân khu lập phiếu trợ cấp thương tật (đối với quân nhân, CNVCQP do quân khu quản lý) Cục Chính sách lập phiếu trợ cấp thương tật (đối với các đơn vị còn lại) và chỉ đạo các đơn vị thực hiện chính sách cho đối tượng.

2.5- Cá nhân nộp cho Phòng (ban) chính sách 04 ảnh cỡ 2 x 3 để làm giấy chứng nhận thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh.

V- BỆNH BINH:

Bệnh binh quy định tại Khoản 1,2,3,4,5,6, Điều 17 của Nghị định số 54/2006/NĐ-CP được lập hồ sơ, giải quyết quyền lợi trước khi xuất ngũ tại các đơn vị (theo phân cấp quản lý), sau đó giới thiệu về các địa phương (Sở LĐTBXH các tỉnh , thành phố) đăng ký hưởng chính sách và nhận trợ cấp hàng tháng tại địa phương. Đối với quân nhân đã xuất ngũ về các địa phương được xác nhận bệnh binh quy định tại Khoản 1 và 7, Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP, do cơ quan quân sự các địa phương lập hồ sơ, xác nhận (phần quân đội đảm nhiệm), sau đó bàn giao sang sở LĐTBXH địa phương đăng ký thực hiện chính sách và nhận trợ cấp bệnh tật hàng tháng (như quân nhân được xác nhận bệnh binh tại ngũ về địa phương).

1- Thủ tục hồ sơ, thẩm quyền xác nhận:

1.1- Giấy chứng nhận bệnh tật do thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên cấp *(mẫu số 6-BB1)*.

1.2- Căn cứ để cấp giấy chứng nhận bệnh tật đối với quân nhân tại ngũ: giấy ra viện hoặc sổ theo dõi sức khoẻ hàng năm. Đồng thời tuỳ theo từng trường hợp bị bệnh cụ thể theo quy định tại Khoản 1.2.3.5.6.7. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP. kèm theo 1 trong các giấy tờ sau:

a)- Giấy chứng nhận được tổ chức phân công đi làm nhiệm vụ quốc tế hoặc làm nhiệm vụ quy tập hài cốt liệt sĩ (quy định tại Khoản 1 và 5. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) do cấp trung đoàn và tương đương trở lên (căn cứ quyết định giao nhiệm vụ của thủ trưởng cấp có thẩm quyền) cấp *(mẫu số 01)*.

b)- Giấy xác nhận làm nhiệm vụ ở vùng đặc biệt khó khăn gian khổ (quy định tại Khoản 2 và 3. Điều 17. Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) do thủ trưởng các đồn biên phòng (đối tượng thuộc biên phòng quản lý). chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện. thị (đối tượng do cơ quan quân sự huyện. thị quản lý) thủ trưởng trung đoàn và tương đương trở lên (đối với các đơn vị còn lại) cấp *(mẫu số 02)*.

c)- Biên bản xảy ra sự việc của đơn vị hoặc địa phương (nơi xảy ra sự việc) đối với các trường hợp dũng cảm làm nhiệm vụ cấp bách. nguy hiểm phục vụ quốc phòng. an ninh. cứu người. cứu tài sản của nhà nước. của nhân dân (quy định tại Khoản 6. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) có xác nhận của thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên *(mẫu số 03)*.

1.3- Biên bản giám định bệnh tật của Hội đồng giám định y khoa cấp có thẩm quyền *(mẫu số 6-BB2)*.

1.4- Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp bệnh binh *(mẫu số 6-BB3)*.

1.5- Phiếu lập trợ cấp bệnh binh *(mẫu số 6-BB4)*.

1.6- Quân nhân xuất ngũ về địa phương trong phạm vi dưới 1 năm. bệnh cũ tái phát phải đi bệnh viện điều trị (quy định tại Khoản 1. Điều 17 Nghị định số 54/2006/CP): Quân nhân xuất ngũ về địa phương trong phạm vi dưới 3 năm. bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần (quy định tại Khoản 7. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) hồ sơ lập như sau:

a)- Đơn trình bầy của gia đình đề nghị chính quyền địa phương xem xét hưởng chế độ cho quân nhân. kèm theo bệnh án điều trị (đối tượng quy định tại Khoản 1. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) bệnh án điều trị hoặc giấy xác nhận của y tế cấp xã. phường nơi quân nhân cư trú (đối tượng quy định tại Khoản 7. Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) về tình trạng bệnh tâm thần của quân nhân.

b)- Quyết định xuất ngũ: trường hợp không còn quyết định xuất ngũ thì phải có giấy xác nhận của cơ quan quân sự cấp huyện. quận. thị. thành phố nơi cư trú về thời gian phục vụ trong quân đội và quá trình về địa phương.

c)- Kèm theo một trong các loại giấy tờ quy định tại Điểm 2 (như đối với quân nhân tại ngũ). nếu không có hoặc không giữ được các loại giấy tờ trên thì phải có xác nhận của người đơn vị cùng công tác trong địa bàn hoặc biết sự kiện xảy ra làm chứng (có xác nhận của cơ quan quân sự huyện. quận. thị. nơi người đó cư trú).

d)- Biên bản đề nghị của Hội đồng chính sách xã, phường và tương đương xác nhận về thời gian nhập ngũ, quá trình về địa phương, các biểu hiện tâm thần của đối tượng , thành phần gồm: đại diện Đảng uỷ, UBND, Mặt trận Tổ quốc *(mẫu số 6-BB5)*.

2- Trách nhiệm lập hồ sơ :

2.1- Thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên (theo phân cấp) cấp giấy chứng nhận bệnh tật cho quân nhân thuộc đơn vị quản lý, sau đó làm văn bản đề nghị cơ quan Chính trị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng.

Đối với quân nhân đã chuyển ra ngoài quân đội (quy định tại Khoản 1 và 7, Điều 17 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP) do Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh, thành phố chỉ đạo lập hồ sơ theo quy định, nếu đủ điều kiện thì cấp "Giấy chứng nhận bệnh tật" và làm công văn đề nghị Cục Chính trị quân khu.

2.2- Phòng (Ban) chính sách các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng kiểm tra hồ sơ, đối tượng, nếu đủ điều kiện tiêu chuẩn thì giới thiệu quân nhân đến Hội đồng giám định y khoa (cấp có thẩm quyền) để giám định xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật.

2.3- Sau khi có kết luận của HĐGĐYK (cấp có thẩm quyền) Cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Tư lệnh hoặc Chính uỷ quân khu (đối với quân nhân, thuộc các đơn vị quân khu quản lý); Cục trưởng Cục Chính sách (đối với các đơn vị còn lại) ra quyết định cấp giấy chứng nhận bệnh binh.

2.4- Căn cứ Quyết định cấp "Giấy chứng nhận bệnh binh" Cục Chính trị các quân khu lập phiếu trợ cấp bệnh tật (đối với quân nhân thuộc các đơn vị quân khu quản lý) Cục Chính sách lập phiếu trợ cấp bệnh tật (đối với các đơn vị còn lại).

2.5- Quân nhân nộp cho Phòng (ban) chính sách 04 ảnh cỡ 2 x 3 để làm "Giấy chứng nhân bệnh binh".

VI. NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN NHIỄM CHẤT ĐỘC HOÁ HỌC (CÔNG TÁC TRONG QUÂN ĐỘI)

Theo quy định tại Thông tư số 07/2006/LĐTBXH ngày 26/7/2006 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, việc xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học và con đẻ của họ dị dạng, dị tật do di truyền để hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng do Ngành Lao động Thương binh và Xã hội xem xét ra quyết định

Thủ tục hồ sơ, trách nhiệm quân đội đảm nhiệm:

1- Đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên hướng dẫn quân nhân, CNVCQP làm bản khai cá nhân, lấy ý kiến xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (theo phân cấp quản lý) về thời gian công tác tại địa bàn quân đội Mỹ sử dụng chất độc hoá học, sau đó giới thiệu quân nhân, CNVCQP về Uỷ ban nhân dân xã hoặc phường, thị trấn nơi gia đình có hộ khẩu thường trú (trường hợp gia đình có hộ khẩu thường trú ở địa phương) hoặc nơi đơn vị đóng quân (trường hợp vợ và

chồng đều công tác trong quân đội, không có hộ khẩu thường trú ở địa phương) để Sở LĐTBXH xem xét ra quyết định hưởng trợ cấp ở địa phương.

2- Thủ tục hồ sơ chuyển về Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi gia đình cư trú, gồm:

2.1- Giấy giới thiệu của đơn vị.

2.2- Bản khai cá nhân, có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (theo phân cấp quản lý) về thời gian công tác tại địa bàn quân đội Mỹ sử dụng chất độc hoá học *(mẫu số 7-HH2)*.

2.3- Bản sao huân hoặc huy chương, bằng khen về thời gian công tác tại các chiến trường.

Trường hợp đặc biệt cần giám định sức khoẻ do nhiễm chất độc hoá học tại đơn vị, các đơn vị báo cáo về Cục Chính sách để thống nhất với Cục Thương binh, liệt sĩ và người có công – Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn các địa phương thực hiện.

VII. NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG, HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ ĐỊCH BẮT TỪ ĐÀY

1. Thủ tục hồ sơ, thẩm quyền xác nhận:

1.1- Bản khai cá nhân *(mẫu số 8-TĐ1)*.

1.2- Bản sao một trong các giấy tờ: Lý lịch cán bộ; lý lịch Đảng viên; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hoặc các giấy tờ hợp lệ khác có xác nhận nơi bị địch bắt cầm tù và thời gian bị tù.

1.3- Quyết định trợ cấp 1 lần *(mẫu số 8-TĐ2)* của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

2- Trách nhiệm lập hồ sơ :

2.1- Người bị địch bắt tù đày làm bản khai kèm theo 1 trong các giấy tờ sau: Bản sao lý lịch cán bộ hoặc lý lịch Đảng viên; hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội hoặc giấy tờ hợp lệ khác có xác nhận nơi bị địch bắt cầm tù, thời gian bị tù.

2.2- Bản kết luận của Cục Bảo vệ - An ninh, Tổng cục Chính trị về thời gian bị địch tù đầy.

2.3- Cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng căn cứ đối tượng, điều kiện quy định tại Điều 26, Nghị định số 54/2006/NĐ-CP và hồ sơ, nếu đủ điều kiện báo cáo Cục Chính sách xem xét.

2.4- Cục trưởng Cục Chính sách trình Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị ra quyết định trợ cấp ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy.

VIII- NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ LÀM NHIỆM VỤ QUỐC TẾ

1. Thủ tục hồ sơ, thẩm quyền xác nhận:

1.1- Bản khai cá nhân *(mẫu số 9-KC1)*.

1.2- Bản sao 1 trong các giấy tờ có liên quan đến thời gian tham gia kháng chiến: Huân chương, Huy chương kháng chiến trong chống Mỹ, Huân chương, Huy chương chiến thắng trong kháng chiến chống Pháp hoặc các chứng nhận về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến của Cục Tư tưởng Văn hoá - Tổng cục Chính trị.

1.3- Quyết định của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị cấp giấy chứng nhận và hưởng trợ cấp ưu đãi *(mẫu số 9-KC2)*.

2- Trách nhiệm lập hồ sơ:

2.1- Người hoạt động kháng chiến làm bản khai cá nhân kèm theo 1 trong các bản sao khen thưởng có liên quan đến thời gian tham gia kháng chiến như: Huân chương, Huy chương kháng chiến trong chống Mỹ, Huân huy chương chiến thắng trong kháng chiến chống Pháp hoặc chứng nhận về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến của Cục Tư tưởng Văn hoá - Tổng cục Chính trị.

2.2- Thủ trưởng cấp trung đoàn và tương đương trở lên (theo phân cấp) kiểm tra đối tượng, hồ sơ, nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì làm văn bản đề nghị Cơ quan chính trị cấp trên.

2.3- Cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng căn cứ tiêu chuẩn quy định tại Điều 27 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Chủ nhiệm Tổng Cục Chính trị kèm theo hồ sơ (qua Cục Chính sách) ra quyết định trợ cấp 1 lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế *(mẫu số 9-KC2)*.

Phần III
QUẢN LÝ HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TRONG QUÂN ĐỘI.

I- QUY ĐỊNH VỀ KÝ HIỆU HỒ SƠ:

Để phù hợp với quy định ký hiệu hồ sơ của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, ký hiệu hồ sơ người có công trong quân đội được xác nhận từ ngày 20/6/2006 (ngày Nghị định số 54/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành), ký hiệu hồ sơ người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 là LT; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày tổng khởi nghĩa năm 1945 là TKN (trước đây 2 đối tượng này đều ký hiệu là LT); người có công trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được ký hiệu là BV (thay cho ký hiệu trước đây là BT). Các ký hiệu khác thực hiện theo quy định hiện hành (có phụ lục kèm theo). Ký hiệu hồ sơ ghi ở góc bên phải bằng các chữ in hoa, ký hiệu đơn vị ghi trước, gạch chéo rồi đến ký hiệu hồ sơ đối tượng, tiếp đến là số quản lý của Bộ Quốc phòng, sau đó đến ký hiệu thời kỳ, phía dưới là số quản lý của đơn vị (bắt đầu từ số 01 trở đi).

Ví dụ: Hồ sơ xác nhận liệt sĩ của Quân khu 9 (quân nhân, CNVCQP hy sinh trong chiến tranh bảo vệ biên giới), số quản lý của Bộ Quốc phòng là 112, số quản lý của Quân khu 9 là 12:

$$\text{K9/LS}\ \frac{112\ \text{BV}}{12}$$

II- THỦ TỤC DI CHUYỂN VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG:

1- Phòng Chính sách (đối với các đơn vị thuộc các quân khu); Cơ quan Chính trị các đơn vị còn lại trực thuộc Bộ Quốc phòng cấp giấy giới thiệu di chuyển kèm theo 1 bộ hồ sơ gốc (trong đó có 2 quyết định trợ cấp, 2 phiếu trợ cấp) niêm phong giao cho người có công với cách mạng hoặc đơn vị trực tiếp bàn giao cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội nơi người có công với cách mạng có hộ khẩu thường trú (trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ký giấy giới thiệu di chuyển) để được tiếp nhận, đăng ký quản lý và thực hiện chế độ ưu đãi theo quy định.

2.1- Hồ sơ thương binh xác nhận từ 31/12/1994 trở về trước khi di chuyển nếu không đủ theo quy định trên (do thất lạc) được thực hiện như sau:

2.1- 02 bản trích lục hồ sơ thương tật (theo sổ hoặc danh sách quản lý) do Cục trưởng Cục Chính sách ký, đóng dấu *(mẫu số 6-TB5)* thay cho hồ sơ thương binh.

2.2- 01 giấy chứng nhận thương binh do quân đội cấp cho cá nhân giữ (xuất trình khi nạp hồ sơ cho sở LĐTBXH nơi chuyển đến).

2.3- 01 giấy giới thiệu chuyển hồ sơ có xác nhận cụ thể mức trợ cấp và thời gian hưởng trợ cấp ở quân đội *(mẫu số 6-TB9)*.

3- Hồ sơ người có công với cách mạng đã được xác nhận trước ngày Nghị định số 54/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì không phải lập lại theo quy định tại Thông tư này.

Phần IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1- Các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền lập hồ sơ xác nhận người có công với cách mạng do đơn vị quản lý, tiếp nhận hồ sơ của các đơn vị khác chuyển đến và giới thiệu người có công ra ngoài quân đội theo quy định. Tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ và kiểm tra việc thực hiện chính sách chế độ người có công. Đồng thời phổ biến, hướng dẫn các quy định của Thông tư này đến toàn thể quân nhân, CNVCQP, LĐHĐ trong đơn vị biết và thực hiện.

2- Các giấy tờ trong hồ sơ xác nhận người có công phải lập theo đúng thủ tục và thẩm quyền quy định tại Thông tư này.

3- Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Thông tư 2285/TT-QP ngày 25/11/1995 của Bộ Quốc phòng và những hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ quy định tại Thông tư liên tịch số 16/1998/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BCA ngày 25/11/1998 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (phần trách nhiệm quân đội).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ảnh về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách) để hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:
- Các đơn vị trực thuộc BQP;
- TCCT; BTTM;
- Cục Chính sách TCCT;
- Cục Tài chính – BQP;
- Cục Cán bộ – TCCT;
- Cục Quân lực – BTTM;
- Cục Quân y – TCHC;
- HĐGĐYK – BQP;
- Cục TBLSNCC.BLĐTBXH;
- Các Sở LĐTBXH các tỉnh, thành (phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, NCTH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Rinh

Mẫu số: 01

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....
	Số hồ sơ:...../.....

GIẤY CHỨNG NHẬN THỜI GIAN CÔNG TÁC

(Làm nhiệm vụ Quốc tế hoặc qui tập mộ Liệt sĩ)

Đơn vị:.....

Chứng nhận đồng chí: ..... Cấp bậc: .....

Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Sinh ngày, tháng, năm: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Thời gian từ tháng.....năm.....đến tháng..... năm..... làm nhiệm vụ.....

.....

Theo quyết định số:...../..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

.....

đồng chí đã hy sinh hoặc bị thương, bị bệnh ngày..... tháng..... năm..... tại.....

.....

được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ.

.....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 02

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

GIẤY CHỨNG NHẬN THỜI GIAN CÔNG TÁC

(Ở vùng địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)

Đơn vị:.....

Chứng nhận đồng chí: ..... Cấp bậc: .....

Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Sinh ngày, tháng, năm: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Thời gian từ tháng.....năm.....đến tháng..... năm..... tại địa bàn xã .....

huyện..... tỉnh..... là địa bàn kinh tế - xã hội..... đặc biệt khó khăn. Đồng chí đã hy sinh hoặc bị thương, bị bệnh ngày..... tháng..... năm..... được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ.

.....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 03

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., *ngày..... tháng.....năm 200.....*

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN

Xác nhận trường hợp hy sinh hoặc bị thương, bị bệnh trong khi làm nhiệm vụ khẩn cấp phục vụ quốc phòng, an ninh và đấu tranh chống các tội phạm

Chúng tôi gồm:

1- Đồng chí:.....Cấp bậc.....Chức vụ.....Đại diện.....
2- Đồng chí:.....Cấp bậc.....Chức vụ.....Đại diện.....
3- Đồng chí:.....Cấp bậc.....Chức vụ.....Đại diện.....

Xác nhận đồng chí: ..... Cấp bậc: .....
Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Hy sinh hoặc bị thương, bị bệnh trong trường hợp.....
Hồi .....giờ..... ngày..... tháng..... năm.....
Lý do:.....
.....
.....
Tại địa điểm: .....
.....

Biên bản lập hồi: .....giờ..... ngày..... tháng..... năm.....
Những người làm chứng ký tên:

.....
.....
.....

.....
(TT đơn vị trực tiếp quản lý quân nhân cấp c, d hoặc tương đương)

Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN *(Nếu có)*

.....
(Nhận xét của TT, cấp trung đoàn và tương đương trở lên)
Ký tên và đóng dấu

Mẫu số: 3-LS1a

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....

Số hồ sơ:...../.....

GIẤY BÁO TỬ

.....chứng nhận:

Đồng chí:..... Sinh năm: .....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Nhập ngũ:..... Xuất ngũ:..... Tái ngũ: .....

Cấp bậc:.....Chức vụ:..... Đơn vị: .....

Đã hy sinh: ngày..... tháng.....năm.....

Tại:.....

Trong trường hợp: .....

Thi hài mai táng tại:.....

trình Chính phủ công nhận và tặng bằng "Tổ quốc ghi công" cho đồng chí.....

.....là liệt sỹ.

Thân nhân liệt sỹ, gồm:

- Cha là: ..... sinh năm:..... *(còn sống, đã chết)*
- Mẹ là:..... sinh năm:..... *(còn sống, đã chết)*

Hiện cư trú tại: .....

Người có công nuôi liệt sỹ *(nếu có)* .....

Hiện cư trú tại: .....

- Vợ hoặc chồng là:..... sinh năm:..... *(còn sống, đã chết)*

và..... con, hiện cư trú tại: .....

Đính kèm..... .....

.....

(Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 3-LS1b

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo nội dung thư chia buồn)

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

Kính gửi:.....
.....

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đồng chí .....đã cùng đồng đội nêu cao tinh thần anh dũng chiến đấu, vượt qua khó khăn gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ được giao, và đã hy sinh ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ chiến sỹ trong đơn vị vô cùng thương tiếc và tự hào có người đồng chí, đồng đội đã cống hiến đời mình cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc góp phần làm rạng rỡ thêm truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Noi gương đồng chí chúng tôi nguyện ra sức học tập và phấn đấu hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và nhân dân giao cho.

Kính thưa gia đình!

Đồng chí..... mất đi, Tổ quốc và nhân dân mất một người con trung hiếu, đơn vị mất đi một người đồng chí, gia đình mất một người thân yêu. Toàn thể cán bộ chiến sỹ trong đơn vị xin gửi lời thăm hỏi và chia buồn cùng với gia đình, mong gia đình ta biến đau thương thành hành động cách mạng, góp phần cùng toàn dân, toàn quân phấn đấu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa giầu mạnh.

Kính chúc gia đình mạnh khoẻ.

Chào quyết thắng
THAY MẶT CÁN BỘ CHIẾN SỸ TRONG ĐƠN VỊ

Mẫu số: 3-LS1c

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày..... tháng .....năm 200....*

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN KIỂM KÊ DI VẬT VÀ TIỀN RIÊNG

Hội đồng kiểm kê di vật gồm các đồng chí sau đây:

.....Cấp bậc:.....

.....Cấp bậc:.....

.....Cấp bậc:.....

Hội đồng đã tiến hành kiểm kê di vật của đồng chí: .....

..... hy sinh, từ trần ngày.....tháng.....năm.....

Cấp bậc:..... Đơn vị:.....

Thân nhân chủ yếu là: .....

Cư trú tại:.....

I. DI VẬT

STT	Tên di vật - Nhãn hiệu	Số lượng	Chất lượng

II. TIỀN RIÊNG

Tiền riêng ..... đ (.....)

Tiền ăn thừa ..... đ (.....)

Cộng các khoản ..... đ (.....)

Tổng cộng di vật gồm: .....khoản

Tổng số tiền ..... đ (.....)

Biên bản lập thành 3 bản.

UỶ VIÊN **UỶ VIÊN** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

.....

(TT đơn vị ký tên, đóng dấu)

Di vật và tiền riêng đã giao cho gia đình liệt sĩ

NGƯỜI NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 3-LS1d

SƠ ĐỒ MỘ CHÍ

....., ngày..... tháng .....năm 200....

Số hồ sơ:...../.....

Đồng chí:.....

Cấp bậc:..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Hy sinh hoặc từ trần: ngày..... tháng.....năm.....

Theo giấy báo tử số: .....ngày..... tháng.....năm.....

Thi hài:..... được mai táng .....

Tại: .....

Theo sơ đồ sau:

Người lập sơ đồ

.....

(Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 3-LS1đ

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN GIAO HỒ SƠ BÁO TỬ VÀ DI VẬT

Họ và tên người giao:.....
Cấp bậc:..... đơn vị:.....
Các hồ sơ và di vật của đồng chí: .....
Cấp bậc:..... chức vụ: .....
Đơn vị: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Hồ sơ báo tử gồm:

- Giấy báo tử: 2 bản
- Thư chia buồn: 1 bản
- Sơ đồ mộ chí: 2 bản
- Biên bản xảy ra trường hợp hy sinh *(nếu có)*: 2 bản
- Biên bản kiểm kê di vật và tiền riêng: 2 bản (Có biên bản và di vật kèm theo)
- Về tiền (Theo biên bản kiểm kê di vật):
  + Tiền riêng: ..... đồng
  + Tiền ăn sinh hoạt phí trong thời gian chưa kịp báo tử:..... đồng

Cộng số tiền bàn giao: ..... đồng

Bằng chữ:.....
Những vấn đề còn lại sau khi bàn giao: .....
.....
Hai bên đã giao nhận đầy đủ và biên bản này lập thành 03 bản bàn giao cho:
Bộ chỉ huy quân sự .....2 bản, lưu ở đơn vị.....
.....1 bản.

Người nhận ký

.....

(TT bên nhận ký tên, đóng dấu)

Người giao ký

.....

(TT bên giao ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 4a-AH

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp ưu đãi Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số ...../..... ngày..... tháng .....năm..... của Chủ tịch nước;

Căn cứ Nghị định số...../..... ngày..... tháng .....năm..... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp đối với đồng chí:..... Sinh năm.....
Nguyên quán:.....
Trú quán: .....
Đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng..... theo Quyết định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của Chủ tịch nước.

Điều 2. Trợ cấp được hưởng hàng tháng là: ..... đồng.
(*Bằng chữ:*.....)

Điều 3. Các đồng chí Cục trưởng Cục Chính sách, Tài chính, Thủ trưởng đơn vị .....và đồng chí .....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận
- Như điều 3
- Lưu

CHỦ NHIỆM
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 5-TB1

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

GIẤY CHỨNG NHẬN BỊ THƯƠNG

Đồng chí: .....
Sinh ngày .....tháng .....năm .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Ngày nhập ngũ:..... xuất ngũ:..... tái ngũ: .....
Cấp bậc khi bị thương: .....
Chức vụ khi bị thương: .....
Đơn vị khi bị thương: .....
Bị thương ngày: .....
Nơi bị thương: .....
Trường hợp bị thương: .....
Mức lương hoặc sinh hoạt phí khi bị thương: .....
Các vết thương: .....
.....
.....
Sau khi bị thương đã điều trị tại: .....
Từ ngày:..... ra viện ngày: .....
Địa chỉ hoặc đơn vị hiện nay: .....
.....

.....

(Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Đồng chí.....
Đã được HĐGĐYK.....
Giám định ngày..... tháng..... năm.....
Tỷ lệ .....%
Ngày..... tháng..... năm.....
TM. HĐGĐYK

Mẫu số: 5-TB2a

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày..... tháng .....năm 200.....*

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH THƯƠNG TẬT

Hội đồng giám định Y khoa: .....
Họp ngày..... tháng..... năm .....tại: .....
để giám định thương tật cho đồng chí..... Năm sinh: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Cấp bậc:..... Chức vụ:.....
Bị thương: .....ngày..... tháng..... năm .....
Theo giấy chứng nhận bị thương số.....ngày..... tháng..... năm .....
của: .....
Chứng thương ghi: .....
.....
.....
.....

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

.....
.....
.....
.....

KẾT LUẬN

Theo tiêu chuẩn thương tật ban hành tại Thông tư Liên bộ số 12/TT-LB ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, đồng chí..... được xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là .....% (bằng chữ.....%) vĩnh viễn/tạm thời.

Đề nghị:.....
.....

UỶ VIÊN **UỶ VIÊN THƯỜNG TRỰC** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Mẫu số: 5-TB3a

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày..... tháng .....năm 200.....*

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp thương tật một lần

.....

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP, ngày..... tháng .....năm 200..... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Biên bản giám định thương tật số..... ngày..... tháng .....năm..... của Hội đồng giám định Y khoa:.....

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp 1 lần đối với:

Đồng chí: ..... Năm sinh.....

Nguyên quán:.....

Trú quán: .....

Cấp bậc khi bị thương..... Chức vụ khi bị thương:.....

Đơn vị khi bị thương: .....

Bị thương ngày..... tháng .....năm.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: ..... % (bằng chữ .....)

Mức trợ cấp 1 lần bằng: ..... đ x ..... tháng = ...đ

(Bằng chữ:.....đồng)

Điều 2. Các đồng chí ..... và đồng chí .....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Như điều 2
- Lưu

.....
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 5-TB3c

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày..... tháng .....năm 200.....*

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật

.....

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, Hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng.

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP, ngày..... tháng .....năm 200..... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Biên bản giám định thương tật số..... ngày..... tháng .....năm..... của Hội đồng giám định Y khoa:.....

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1- Cấp giấy chứng nhận thương binh số .....và trợ cấp đối với Đồng chí: ..... Năm sinh: .....

Nguyên quán:.....

Trú quán: ....

.....

Cấp bậc khi bị thương..... Chức vụ khi bị thương:.....

Đơn vị khi bị thương: .....

Bị thương ngày..... tháng .....năm.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: ..... % (bằng chữ .....)

2- Đồng chí .....được hưởng trợ cấp mức..... đ (Bằng chữ:.....)

Kể từ ngày..... tháng .....năm.....

Điều 2. Các đồng chí ..... và đồng chí .....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Như điều 2
- Lưu

.....
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 5-TB4a

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....

Số hồ sơ:...../.....

PHIẾU TRỢ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ và tên:..... Năm sinh: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Nhập ngũ hoặc tham gia công tác ngày..... tháng..... năm .....
Cấp bậc:.....Chức vụ:.....
Đơn vị khi bị thương: .....
Bị thương ngày:..... tháng..... năm .....lần 2..... lần 3.....
Nơi bị thương: .....lần 2..... lần 3.....
Giấy chứng nhận bị thương số..... ngày..... tháng..... năm .....
của.....
Biên bản giám định thương tật số ..... ngày..... tháng..... năm .....
Của Hội đồng Giám định Y khoa: .....
Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là: ..... % (bằng chữ .....)
Được hưởng trợ cấp kể từ ngày..... tháng..... năm .....
Theo Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm .....của .....
.....
Chỗ ở khi lập phiếu: .....

PHẦN TRỢ CẤP, PHỤ CẤP

- Trợ cấp một lần:..... đ
- Trợ cấp hàng tháng: ..... đ
- Phụ cấp thương tật đặc biệt nặng: ..... đ
- Phụ cấp cần người phục vụ: ..... đ
- Phụ cấp khu vực: ..... đ
- Trợ cấp thương tật được truy lĩnh: ..... đ

Cộng: ..... đ

NGƯỜI LẬP PHIẾU .....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 5-TB5

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

BẢN TRÍCH LỤC HỒ SƠ THƯƠNG TẬT

Họ và tên .....Năm sinh:..... Nam, Nữ: .....
Nguyên quán: .....
Ngày nhập ngũ:..... Đơn vị: .....
Bị thương ngày..... tháng..... ..... năm.....
Nơi bị thương: .....
Trường hợp bị thương: .....
Cấp bậc, chức vụ khi bị thương: .....
Đã điều trị tại:.....từ ngày:..... đến ngày: .....
Giấy chứng nhận bị thương số: ..... ngày..... tháng..... năm .....
của.....
Tình trạng thương tật: .....
.....
.....
.....
Biên bản giám định thương tật số: ..... ngày..... tháng..... năm .....
của Hội đồng giám định Y khoa: .....
Tỷ lệ thương tật: .....% (bằng chữ.....) vĩnh viễn hoặc tạm thời
Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp số: ..... ngày..... tháng..... năm .....
của..... được xác định là: .....
Trợ cấp được hưởng từ ngày..... tháng..... năm .....
Mức trợ cấp: hàng tháng ..... một lần.....
Phụ cấp khác (nếu có): .....
Trích lục tại..... chuyển đến .....
..... để quản lý.

.....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Giấy chứng nhận thương binh
Số:.....

Mẫu số: 5-TB6

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

GIẤY GIỚI THIỆU

DI CHUYỂN HỒ SƠ VÀ TRỢ CẤP, PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG

Kính gửi:.....

Đồng chí: ..... Năm sinh:.....
Cấp bậc:..... Chức vụ:.....
Đơn vị:.....
Là đối tượng:..... hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng
Trợ cấp: ..... đồng
Phụ cấp: ..... đồng

Cộng: ..... đồng

Đồng chí đã nhận trợ cấp, phụ cấp đến hết tháng..... năm.....
Nay chuyển đến.....
(Có .....bộ hồ sơ kèm theo).
Đề nghị ..... tiếp nhận và chi trả trợ cấp, phụ cấp ưu đãi..... hàng tháng cho đồng chí .....từ tháng..... năm.....

Người lập giấy giới thiệu

.....
(Ký tên, đóng dấu)

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

Mẫu số: 6-BB1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng .....năm 200....

Số hồ sơ:...../.....

GIẤY CHỨNG NHẬN BỆNH TẬT

Đồng chí: .....
Sinh ngày .....tháng .....năm .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Ngày nhập ngũ:..... xuất ngũ:..... tái ngũ: .....
Cấp bậc:..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
Lương chính hoặc sinh hoạt phí: .....
Phụ cấp khu vực khó khăn: .....
Phụ cấp địa bàn khó khăn đặc biệt: .....
Bị bệnh ngày..... tháng..... năm .....
Ra viện lần cuối ngày..... tháng..... năm .....
Tình trạng bệnh tật: .....
.....
.....
Tình trạng thương tật *(nếu có)* .....
.....

Căn cứ hồ sơ, lý lịch đang quản lý tại cơ quan, đơn vị, đồng chí ..... có thời gian phục vụ trong Quân đội là ..... năm ..... tháng, trong đó có ..... năm ..... tháng phục vụ tại địa bàn điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

.....

(Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Đồng chí.....
Đã được HĐGĐYK.....
Giám định ngày..... tháng..... năm.....
Tỷ lệ .....%
Ngày..... tháng..... năm.....
TM. HĐGĐYK

Mẫu số: 6-BB2

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH BỆNH TẬT

Hội đồng giám định Y khoa: .....
Họp ngày..... tháng..... năm .....tại: .....
để giám định bệnh tật cho đồng chí ..... Năm sinh: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Cấp bậc:..... Chức vụ:.....
Đơn vị: : .....
Ngày nhập ngũ: ..... Ngày xuất ngũ:.....
Theo giấy chứng nhận bệnh tật số.....ngày..... tháng..... năm .....
của: .....
Tình trạng bệnh tật: .....
.....
.....
.....

KẾT QUẢ KHÁM

.....
.....
.....

KẾT LUẬN

Theo tiêu chuẩn bệnh tật ban hành tại Thông tư Liên bộ số 12/TT-LB ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, đồng chí..... có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là .....% (bằng chữ.....) vĩnh viễn/tạm thời.

UỶ VIÊN **UỶ VIÊN THƯỜNG TRỰC** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

Số:...../.....

Mẫu số: 6-BB3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., *ngày..... tháng .....năm 200.....*

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp giấy chứng nhận và trợ cấp bệnh binh

.....

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, Hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi với người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP, ngày..... tháng .....năm 200..... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Biên bản giám định bệnh tật số..... ngày..... tháng .....năm..... của Hội đồng giám định Y khoa:.....

Theo đề nghị của.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận bệnh binh số .....và trợ cấp bệnh binh đối với đồng chí: ..... Năm sinh: .....

Nguyên quán:.....

Trú quán: .....

Cấp bậc:..... Chức vụ:.....

Đơn vị công tác: .....

Nhập ngũ, ngày..... tháng..... năm.....; Xuất ngũ, ngày..... tháng..... năm.....

Thời gian phục vụ trong quân đội là ..... năm ..... tháng

Trong đó có..... năm.....tháng ở địa bàn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn

Tỷ lệ mất sức lao động: ..... % (bằng chữ .....)

Điều 2. Đồng chí.....được hưởng trợ cấp bệnh binh từ ngày..... tháng..... năm.....

- Trợ cấp hàng tháng..... % x ..... = ...đ
- Phụ cấp: ..... = ...đ

Cộng: = ...đ

(Bằng chữ:.....)

- Truy lĩnh (nếu có) .....

Điều 3. Các đồng chí .....

.....

chí .....và đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Như điều 3
- Lưu

.....
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 6-BB4

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

PHIẾU TRỢ CẤP BỆNH BINH

Họ và tên: ..... Năm sinh: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Nhập ngũ hoặc tham gia công tác ngày..... tháng..... năm .....
Cấp bậc, Chức vụ: .....
Đơn vị : .....
Giấy chứng nhận bệnh tật số..... ngày..... tháng..... năm .....
của.....
Biên bản giám định bệnh tật số..... ngày..... tháng..... năm .....
Của Hội đồng Giám định Y khoa: .....
Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là: ..... % (bằng chữ .....)
Lương chính hoặc sinh hoạt phí khi bị bệnh: .....
Được hưởng trợ cấp kể từ ngày..... tháng..... năm .....
Theo Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm .....của .....
của ..... Giấy chứng nhận bệnh binh số.....
Chỗ ở khi lập phiếu: .....

PHẦN TRỢ CẤP, PHỤ CẤP

- Trợ cấp hàng tháng: ..... đ
- Phụ cấp bệnh binh đặc biệt nặng: ..... đ
- Phụ cấp vì cần người phục vụ: ..... đ
- Phụ cấp khu vực: ..... đ
- Trợ cấp khác: ..... đ

Cộng: ..... đ

- Trợ cấp được lĩnh (nếu có): ..... đ

NGƯỜI LẬP PHIẾU

.....

(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 6-BB5

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN XÁC NHẬN BỆNH TẬT CŨ TÁI PHÁT VÀ ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ BỆNH BINH

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm..... đại diện Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các tổ chức đoàn thể và nhân dân xã, phường.....

.....

bao gồm: *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

đã họp để xem xét trường hợp đề nghị hưởng chế độ bệnh binh do bệnh tật cũ tái phát của:

- Ông (bà): ..... Năm sinh .....
- Nguyên quán: .....
- Trú quán: .....
- Nhập ngũ ngày.....tháng.....năm.....
- Xuất ngũ ngày .....tháng.....năm.....
- Bị bệnh ngày .....tháng.....năm.....
- Trường hợp bị bệnh: .....
- Đã điều trị tại: .....từ ngày.....tháng.....năm.....
- Ra viện lần cuối, ngày.....tháng.....năm.....
- Tình trạng bệnh tật: .....

.....

.....

Thời gian phục vụ trong quân đội là .....năm .....tháng, trong đó có .....năm .....tháng phục vụ tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xác nhận và giải quyết chế độ bệnh binh đối với ông (bà).....

ĐẠI DIỆN MẶT TRẬN TỔ QUỐC **ĐẠI DIỆN ĐẢNG ỦY** **ĐẠI DIỆN UBND XÃ**

Mẫu số: 7-HH2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số hồ sơ:...../.....

BẢN KHAI CÁ NHÂN
(Người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học)

I. Người tham gia kháng chiến

- Họ và tên:..... Năm sinh.....
- Nguyên quán: .....
- Trú quán: .....
- Nhập ngũ hoặc tham gia kháng chiến ngày.....tháng.....năm.....
- Cấp bậc:..... Chức vụ: ..... đơn vị khi ở chiến trường.....
.....
- Thời gian ở chiến trường: từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....
- Địa bàn hoạt động:.....

Bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học	Không còn khả năng lao động	Suy giảm khả năng lao động

- Tình trạng bản thân hiện nay (vô sinh, không có vợ hoặc chồng, đã có con trước khi tham gia kháng chiến, sau khi về địa phương không sinh được con)

II. Con đẻ của người tham gia kháng chiến

Họ và tên	Năm sinh	Tình trạng dị dạng, dị tật	Còn khả năng tự lực được trong sinh hoạt	Không còn khả năng tự lực được trong sinh hoạt

Xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự
Nội dung bản khai của đồng chí
.....***Là đúng***
ngày..... tháng.....năm 200....
Cơ quan quản lý nhân sự

ngày..... tháng.....năm 200....
Người khai ký tên
(Ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 7-HH6

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH BỆNH TẬT

Hội đồng giám định Y khoa: .....
Họp ngày..... tháng..... năm .....tại: .....
để giám định bệnh tật cho đồng chí ..... Năm sinh: .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Cấp bậc: ..... Chức vụ: .....
Đơn vị: .....
Nhập ngũ ngày: ..... Xuất ngũ ngày: .....
Theo giấy xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học số.....ngày..... tháng..... năm .....
của: .....
Tình trạng bệnh tật: .....
.....
.....
.....
.....

KẾT QUẢ KHÁM

.....
.....
.....
.....

KẾT LUẬN

Theo tiêu chuẩn thương tật ban hành tại Thông tư Liên bộ số 12/TT-LB ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, đồng chí..... tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là .....% (bằng chữ.....).

UỶ VIÊN **UỶ VIÊN THƯỜNG TRỰC** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Mẫu số: 8-TĐ1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

Số hồ sơ:...../.....

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Thời gian hưởng ưu đãi bị địch bắt tù đày

Họ và tên:..... Năm sinh.....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Nhập ngũ hoặc tham gia hoạt động cách mạng kháng chiến ngày.....tháng.....năm.....
Cấp bậc:..... Chức vụ: .....
Đơn vị trước khi bị địch bắt tù đày:.....
.....
Địch bắt tù đày từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....
Nơi bị tù:.....
Ngày vào Đảng hoặc các tổ chức quần chúng khác:
Đã được hưởng chế độ:
- Thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh:
- Tuất liệt sĩ, mức trợ cấp:
- Người hoạt động kháng chiến:
- Người có công giúp đỡ cách mạng:

Đã được khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến *(nếu có)*:
- Huân chương chiến thắng, Huân chương kháng chiến hạng..... Quyết định số..... ngày...../...../.....
- Huy chương chiến thắng, Huy chương kháng chiến hạng..... Quyết định số..... ngày...../...../.....

.....	**Người khai**
(Chứng nhận của TT đơn vị, ký tên, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

Mẫu số: 8-TĐ2

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp một lần đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP, ngày..... tháng .....năm 200..... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp 1 lần đối với đồng chí: ..... Năm sinh.....
Là người hoạt động cách mạng, hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.
Nguyên quán:.....
Trú quán: .....
Cấp bậc, chức vụ khi bị địch bắt:.....
Đơn vị khi bị địch bắt: .....
Thời gian bị địch tù, đày ngày..... tháng .....năm.....
Được trợ cấp một lần: .....đồng.
(Bằng chữ:.....*)*

Điều 2. Các đồng chí Cục trưởng Cục Chính sách, Tài chính, Thủ trưởng đơn vị và đồng chí ....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Như điều 2
- Lưu

CHỦ NHIỆM
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số: 9-KC1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số hồ sơ:...../.....

BẢN KHAI CÁ NHÂN
Thời gian hưởng ưu đãi kháng chiến

Họ và tên: ..... Năm sinh .....
Nguyên quán: .....
Trú quán: .....
Cấp bậc:..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
Nhập ngũ hoặc tham gia kháng chiến, từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....
Số năm thực tế tham gia kháng chiến .....tháng..... năm.
Khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến:

- Huân chương chiến thắng hạng.....
- Huy chương chiến thắng hạng .....
- Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng .....
- Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng .....
- Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng .....
- Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng.....

....., ngày..... tháng .....năm 200.....

.....
(Chứng nhận của TT đơn vị, ký tên, đóng dấu)

Người khai
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Mẫu số: 9-KC2

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., *ngày*..... *tháng* .....*năm 200*.....

Số hồ sơ:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP, ngày..... tháng .....năm 200..... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp 1 lần đối với đồng chí: ..... Năm sinh.....
Nguyên quán:.....
Trú quán: .....
Cấp bậc:..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
Đã được khen thưởng.....theo quyết định số: .....
ngày.....tháng.....năm.....của.....
Được trợ cấp một lần: .....đồng.
(Bằng chữ:.....*)*

Điều 2. Các đồng chí Cục trưởng Cục Chính sách, Tài chính, Thủ trưởng đơn vị và đồng chí ....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận
- Như điều 2
- Lưu

CHỦ NHIỆM
(Ký tên, đóng dấu)